TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 8** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 504/2026/DS-ST
Ngày: 31/07/2026
"V/v Tranh chấp yêu cầu bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Phạm Quỳnh Mai Trinh

Các Hội thẩm nhân dân: 1/Ông Nguyễn Văn Hồi

2/ Bà Nguyễn Thị Thu Hiền

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Trần Thị Nguyệt Nga – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 8-Thành phố Hồ Chí Minh

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:*** Bà Bùi Thị Thu– Kiểm sát viên.

Ngày 31/7/2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 8-Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 740/2025/TLST-DS ngày 27 tháng 10 năm 2025 về "Tranh chấp yêu cầu bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 565/2026/QĐXXST-DS ngày 18/6/2026 và Quyết định hoãn phiên tòa số 414/2026/QĐST-DS ngày 03/7/2026 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Trần Thanh B, sinh năm 1970 (có mặt)

CCCD số: 079070015331

Địa chỉ: C N, Ấp A, (xã T, huyện C cũ) xã P, Tp . Hồ Chí Minh

Bị đơn: *Ông* Trần Thế H, sinh năm 1986 (có mặt)

CCCD số: 079086016516

Thường trú: 38C Nguyễn Kim C, Ấp A, xã P, Tp .

Tạm trú: 6G Đinh Kiến, khu phố A, xã T, Tp . Hồ Chí Minh

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn Ông Trần Thanh B *trình bày:*

Vào ngày 07/11/2022, ông B cùng bạn đi cưa củi để bán, đi đến phần đất thuộc thửa đất số 85 và 121, tờ bản đồ số 60, tọa lạc: xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh thì gặp ông Trần Thế H (cháu của ông). Ông H đột nhiên chạy lại nói với ông "Đất này là đất của tao, sao mày vào chụp hình". Mục đích ông B chụp hình là làm bằng chứng do thấy ông Trần Thế H mang đất đá để trên đất thổ mộ nhằm kinh doanh, làm ảnh hưởng đến mồ mả ông bà. Sau đó, ông trả lời ông H "Đất nào là đất của mày". Ông H liền dùng tay, chân đánh ông chủ yếu vào vùng mặt và vùng ngực. Ngay sau đó, ông có tự vệ, đánh lại vào đầu và trên lưng ông H (có nón bảo hiểm) bằng 01 cái bằng ống sắt tròn dài 50cm đường kính khoảng 2,5 cm trên xe ba gác của ông. Ông chạy tới Công an xã trình báo khoảng 8 giờ sáng.

Miếng đất thổ mộ của gia tộc từ năm 2019. Bà Nguyễn Thị H1 (mẹ của ông Trần Thế H) có đến gia đình ông để thương lượng. Giữa ông và bà H1 không có xô xát xảy ra, chỉ là chị em bất đồng nhưng Trần Thế H (con trai bà H1) có tính du côn, đánh người lớn.

Theo đơn khởi kiện, ông B yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Tiền chi phí cho việc cứu chữa phục hồi sức khỏe do bị ông H đánh: 4.224.618 đồng theo biên lai thu tiền của bệnh viện X, ngày 07/11/2022.

- Số tiền thu nhập thực tế bị mất trong thời gian 01 tháng là 21.000.000 đồng

- Bồi thường tổn thất tinh thần do sức khỏe bị xâm phạm: 10 lần x 1.800.000 đồng = 18.000.000 đồng.

Tổng cộng 43.224.618 đồng.

Tại phiên tòa hôm nay, ông B rút khởi kiện các yêu cầu khác, chỉ yêu cầu ông Trần Thế H bồi thường chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe của ông B là 6.474.618 đồng theo các biên lai thu tiền ngày 07/11/2022 Bệnh viện X và Biên lai thu phí ngày 03/01/2023 của Phòng Khám đa khoa Công ty TNHH Y, bồi thường một lần, thời hạn thi hành chậm nhất vào ngày 31/10/2026.

Theo bản tự khai, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa bị đơn ông Trần Thế H *trình bày:*

Vấn đề phát sinh từ việc ông Trần Thanh B cứ tranh chấp lô đất với gia đình; trong khi ông B không có căn cứ chứng minh. Khoảng ngày 05/11/2022, ông B gây hấn với ba ông là ông Trần Thế H2 thì ông H có tìm ông B để hỏi lý do. Đến ngày 07/11/2022, ông B điều khiển xe ba gác tự chế đứng trước miếng đất nhà ông. Ông thấy mới hỏi ông B tại sao đánh ba ông thì xảy ra cự cãi. Ông có đánh ông B bằng tay không. Khi đang đánh, nghe tiếng hàng xóm nói với ông "Thôi đừng đánh nó nữa, mặt nó chảy máu rồi" thì ông ngưng đánh và đi vào nhà. Nhưng tiếp sau đó, ông B lấy 01 cái bằng ống sắt tròn dài 50 cm đường kính khoảng 2,5cm trên xe ba gác đánh vào đầu và lưng ông nhưng lúc đó ông đội nón bảo hiểm; nón bảo hiểm ông bị hư hỏng nặng. Ông B còn làm hư hỏng chiếc xe máy của ông. Xong ông B bỏ chạy về nhà. Còn ông vô nhà ông lúc đó khoảng 10 giờ. Nhưng được một lúc sau, ông B cùng người nhà lại kéo đến đánh ông. Ông phải đi trình báo với công an, kết quả là ông và ông H đều bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi cố ý gây thương tích cho người khác. Ông cũng phải tốn tiền thuốc men nhưng lúc đó ông tự mua và không có giữ bằng chứng.

Nay đối với yêu cầu khởi kiện của ông B, ông không đồng ý. Tôi chỉ đồng ý bồi thường những khoản có hóa đơn, biên lai, chứng từ là 6.474.618 đồng.

Do hiện tại ông là lao động chính trong gia đình, ông làm nghề tự do, còn vợ con phải lo. Cộng thêm ông đang trả nợ hàng tháng cho ngân hàng nên đề nghị được trả 500.000 đồng mỗi tháng cho đến khi hết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 8-Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến:

- Về thủ tục tố tụng dân sự: Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tuân thủ đúng pháp luật tố tụng dân sự về thụ lý vụ án, xác định tư cách đương sự, thu thập chứng cứ, hòa giải, gửi hồ sơ đến Viện kiểm sát, tống đạt đầy đủ các văn bản tố tụng. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử áp dụng, tuân thủ đúng trình tự thủ tục tố tụng. Tuy nhiên, Tòa án có vi phạm thời hạn chuẩn bị xét xử, cần rút kinh nghiệm.

- Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Trần Thanh B và đình chỉ các yêu cầu còn lại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Đây là Tranh chấp yêu cầu bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do sức khỏe bị xâm phạm và bị đơn cư trú tại 6G Đinh Kiến, khu phố A, xã T, Tp.Hồ Chí Minh nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 8, Thành phố Hồ Chí Minh theo qui định tại khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

[2.1] Theo lời khai của các đương sự, kết quả xác minh của Công an xã P và các biên bản xử phạt vi phạm hành chính có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Ngày 07/11/2022, giữa ông Trần Thanh B và ông Trần Thế H xảy ra mâu thuẫn liên quan đến việc tranh chấp thửa đất số 85 và 121, tờ bản đồ số 60, tọa lạc: xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh. Trong quá trình cự cãi, ông Trần Thế H dùng tay, chân đánh ông Trần Thanh B làm ông B bị thương, phải đến Bệnh viện X khám, điều trị. Ngược lại, ông B cũng dùng một đoạn ống sắt đánh vào đầu và lưng ông H. Sau sự việc, cả hai đều bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác nhưng không bị truy cứu trách nhiệm hình sự. Như vậy, hành vi của mỗi bên đều xâm phạm sức khỏe của bên còn lại, làm mất an ninh trật tự tại địa phương, là hành vi trái pháp luật theo khoản 1 Điều 584 Bộ luật Dân sự năm 2015.

[2.2] Hội đồng xét xử xét thấy nguyên nhân phát sinh vụ việc xuất phát từ mâu thuẫn kéo dài giữa các bên liên quan đến quyền sử dụng phần đất thửa đất số 85 và 121, tờ bản đồ số 60, tọa lạc: xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh. Mặc dù ông Trần Thế H là người trực tiếp dùng vũ lực đánh ông Trần Thanh B, nhưng ông B cũng không lựa chọn biện pháp hợp pháp để bảo vệ quyền và lợi ích của mình mà đã dùng đoạn ống sắt đánh trả vào cùng đầu và lưng của ông H; sau đó còn cùng người nhà quay trở lại nơi xảy ra sự việc để tiếp

tục giải quyết mâu thuẫn bằng bạo lực. Những tình tiết này đều được chính các đương sự thừa nhận trong quá trình giải quyết vụ án. Vì vậy, cần áp dụng khoản 4 Điều 585 Bộ luật Dân sự năm 2015 để xác định ông B và ông H có lỗi ngang nhau.

[2.3] Xét các khoản yêu cầu bồi thường:

Tại phiên tòa, các đương sự thỏa thuận: Ông Trần Thanh B tự nguyện rút các khoản bồi thường thu nhập thực tế bị mất hoặc bị giảm sút của người bị thiệt hại; Mức bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần. Ông H đồng ý bồi thường toàn bộ khoản chi phí khám bệnh 6.474.618 đồng nên Hội đồng xét xử ghi nhận. Tuy nhiên, các bên không thỏa thuận được về phương thức bồi thường.

Theo khoản 1 Điều 585 Bộ luật dân sự năm 2015 quy định Nguyên tắc bồi thường thiệt hại: *"Thiệt hại thực tế phải được bồi thường toàn bộ và kịp thời. Các bên có thể thỏa thuận về mức bồi thường, hình thức bồi thường bằng tiền, bằng hiện vật hoặc thực hiện một công việc, phương thức bồi thường một lần hoặc nhiều lần, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác*."

Bị đơn cho rằng ông là lao động chính trong gia đình, ông làm nghề tự do, còn vợ con phải lo. Cộng thêm ông đang trả nợ hàng tháng cho ngân hàng nên đề nghị được trả 500.000 đồng mỗi tháng cho đến khi thi hành xong nhưng không cung cấp tài liệu, chứng cứ cho Tòa nên không có cơ sở chấp nhận.

Từ [2.1], [2.2] và [2.3], Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Trần Thanh B và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 8, buộc ông Trần Thế H phải bồi thường cho ông Trần Thanh B chi phí khám bệnh là 6.474.618 đồng, bồi thường một lần, thời hạn thi hành chậm nhất vào ngày 31/10/2026.

[3] Về án phí:

[3.1] Án phí dân sự sơ thẩm là 323.731 đồng, ông H phải chịu theo khoản 4 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

[3.2] Ông Trần Thanh B có đơn yêu cầu được miễn nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm theo điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; sửa đổi, bổ sung năm 2025;

Căn cứ khoản 4 Điều 584, khoản 1 Điều 585, Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Luật thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014);

Căn cứ Nghị quyết 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ L Dân sự về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng;

Căn cứ khoản 1 Điều 12, khoản 4 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án; Danh mục án phí, lệ phí tòa án được ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016;

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Trần Thanh B.

Buộc ông Trần Thế H phải bồi thường cho ông Trần Thanh B số tiền 6.474.618 (sáu triệu bốn trăm bảy mươi bốn ngàn sáu trăm mười tám) đồng, bồi thường một lần, thời hạn thi hành chậm nhất vào ngày 31/10/2026.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2/ Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của ông Trần Thanh B đối với: khoản bồi thường thu nhập thực tế bị mất hoặc bị giảm sút của người bị thiệt hại; Mức bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần.

3/Án phí:

Ông Trần Thế H phải chịu án phí sơ thẩm là 323.731 (ba trăm hai mươi ba ngàn bảy trăm ba mươi mốt) đồng, nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

4/ Các đương sự được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND KV8-TP.HCM;
- Phòng THADS KV8-TP.HCM;
- TAND TP.HCM;
- Lưu VP, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Quỳnh Mai Trinh